

Số: 654/2022/QĐST-HNGĐ

Quận 6, ngày 16 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 491/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2022, về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Ông Nguyễn Thanh B, sinh năm 1989.

Địa chỉ thường trú: Số 109 đường H, phường M, quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Bà Nguyễn Thị Việt T, sinh năm 1996.

Địa chỉ thường trú: Số 109 đường H, phường M, quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: Số 22/14 đường A, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thanh B và bà Nguyễn Thị Việt T thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Ông Nguyễn Thanh B và bà Nguyễn Thị Việt T thỏa thuận giao con chung tên Nguyễn Phước H, sinh ngày 04/10/2020 cho bà Nguyễn Thị Việt T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận.

3. Về tài sản chung: Ông Nguyễn Thanh B và bà Nguyễn Thị Việt T tự khai không có.

Về nợ chung: Ông Nguyễn Thanh B và bà Nguyễn Thị Việt T tự khai không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thanh B và bà Nguyễn Thị Việt T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Nguyễn Thanh B và bà Nguyễn Thị Việt T thỏa thuận giao con chung tên Nguyễn Phước H, sinh ngày 04/10/2020 cho bà Nguyễn Thị Việt T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của trẻ, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại Khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Thanh B và bà Nguyễn Thị Việt T tự khai không có.

- Về nợ chung: Ông Nguyễn Thanh B và bà Nguyễn Thị Việt T tự khai không có.

2. Về lệ phí: Ông Nguyễn Thanh B và bà Nguyễn Thị Việt T mỗi người phải nộp 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0012450 ngày 04/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 6. Các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Giấy chứng nhận kết hôn số 167, ngày 02/12/2019 của Ủy ban nhân dân Phường 10, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh không còn hiệu lực kể từ ngày Tòa án ra quyết định Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 6;
- Chi cục THADS Q.6;
- UBND P.10, Q.6;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, Vp.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Bé Bảy